

**PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY
THERAVĀDA**

CƯ SĨ THỰC HÀNH

Bhikkhu Nāga Mahā Thera - Tỳ khuru Bửu Chơn

DL. 1957 – Pl.2501

MỤC LỤC

Tiểu Tựa.....	3
Vandanā - Lễ bái.....	4
Buddharatanapaṇāma – Lễ Bái Phật Bảo.....	4
Dhammaratanapaṇāma – Lễ Bái Pháp Bảo.....	6
Saṅgharatanapaṇāma – Lễ Bái Tăng Bảo.....	7
Lễ Bái Xá Lợi.....	9
Bước Đầu Tu Tập.....	10
Linh Tinh.....	15
Lễ Bái Xá Lợi.....	18
Khuyến Tu.....	20
Karaṇīya Metta Sutta – Bác Ái Kinh.....	21
Pattidāna Gāthā – Kinh Hối Hương.....	23

Tiểu Tựa

Quyển kinh này Bản tăng trích lục trong quyển “Gihipatipatti” của Đại đức Vimalappañña, quyển “The Mirror of the Dhamma” của Đại đức Narada và trong kinh Paritta, vì thấy bộ kinh này rất cần thiết cho các hàng cư sĩ, nên bản tăng ráng phiên dịch xuôi theo sự hiểu biết ra Việt ngữ để giúp thêm một phần tài liệu cho các hàng Phật tử áp dụng trong việc tu tập mỗi ngày theo luật tại gia của phái Nam Tông.

Sự phiên dịch này cố ý để theo nguyên văn cổ điển của Ấn Độ và quốc tế không muốn thêm bớt nên có nhiều chỗ hơi khác với các quyển kinh trước, cốt yếu để thêm tài liệu cho học giả nghiên cứu cho hiểu biết vậy thôi.

Mong cầu chư quý vị Đại đức nếu thấy chỗ nào còn thiếu sót hoặc sai lầm nên hoan hỷ chỉ giáo cho, hầu sao này có tái bản được thêm hoàn mỹ.

Quyển kinh này xuất bản kỉ niệm trong dịp lễ thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam ngày 18-12-1957, Phật lịch 2501.

Mong cầu quả phước thanh cao này sẽ đem lại sự an vui cho tất cả dân tộc Việt Nam cũng như tất cả nhân sanh trên thế giới.

Tấm lòng thành thật
Bhikkhu Nāga Thera – Tỳ khưu Bửu Chơn

Vandanā - Lễ Bái

Namo tassa Bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa – Tôi xin hết lòng thành kính, làm lễ đến đức Bhagavā, Ngài là bậc Arahān cao thượng được đặc quả Chánh Biến Tri (Tam diệu tam bồ đề). (3 lần)

Dâng cúng bông đến Đức Phật

Pūjemi Budhaṃ kusumenanena.
Puññaena me tena ca hotu mokkhaṃ.
Pupphaṃ milāyāti yathā idaṃ me.
Kāyo tathā yāti vināsabhāvaṃ.

Tôi xin dâng cúng bông này đến đức Thế Tôn do quả phước báo này xin cho được mau giải thoát, hoa này sẽ điêu tàn như thế nào thì thân tứ đại này cũng sẽ trở nên như thế ấy.

Buddharatanapaṇāma – Lễ bái Phật bảo

Yo sannisinno varabodhimūle
Māraṃ sasenāṃ mahatiṃ vijeyyo
Sambodhimāgacchi anantañāno
Lokuttamotaṃ panamāmi buddhaṃ.

Đức Phật ngồi tham thiền về số tức quang¹ trên bảo tọa dưới bóng cây bồ đề quý báu và đặc thắng toàn bọn Ma vương mà thành bực Chánh đẳng Chánh giác có trí tuệ vô lượng vô biên, Ngài là bực tối thượng hơn tất cả chúng sanh, tôi xin hết lòng thành kính làm lễ Ngài. (Lạy)

Ye ca Buddhā atītā ca
Ye ca Buddhā anāgatā
Paccuppanā ca ye Buddhā
Ahaṃ vandāmi sabbadā.

Chư Phật đã thành Chánh giác trong kiếp quá khứ, hoặc sẽ thành Chánh giác trong kiếp vị lai, chư Phật đang thành Chánh giác trong kiếp hiện tại này, tôi xin luôn luôn thành kính làm lễ tất cả chư Phật trong tam thế ấy.

Buddha guna - Ân Đức Phật

Iti`pi so Bhagavā, Arahāṃ, Sammāsambuddho, Vijjācaranasampanno, Sugato, Lokavidū, Anuttaro, Purisadammasārathi, Satthādevamanussānaṃ, Buddho, Bhagavāti.

¹ Tham thiền về quan sát theo hơi thở.

Iti'pi so Bhagavā, Arahaṃ (Ứng cúng) = Đức Thế Tôn hiệu Araham: bởi Ngài đã diệt trừ tất cả phiền não và luân các tật của thân và khẩu rồi. Sammāsambuddho (Chánh biến tri) = Đức Thế Tôn hiệu Sammāsambuddho: bởi Ngài đã tự giác ngộ tất cả các Pháp chân chánh. Vijjācaranasampanno (Minh hạnh túc) = Đức Thế Tôn hiệu Vijjācaranasampanno: bởi Ngài đã đầu đủ 3 cái minh, 8 cái minh và 15 cái hạnh. Sugato (Thiện thế) = Đức Thế Tôn hiệu Sugato: bởi Ngài đã đi đến nơi an lạc bất diệt đại Niết-bàn. Lokavidū (Thế gian giải) = Đức Thế Tôn hiệu Lokavidū: bởi Ngài đã thông rõ tam giới. Anuttaro² (Vô thượng điều ngự trượng phu) = Đức Thế Tôn hiệu Anuttaro bởi Ngài rất tinh thông sự thuần hóa những người hữu duyên, không ai bì kịp. Purisadammasārathi (Thiên nhơn sư) = Đức Thế Tôn hiệu Purisadammasārathi: bởi Ngài là thầy của tất cả Chư Thiên và nhơn loại. Buddho (Phật) = Đức Thế Tôn hiệu Buddho là bởi Ngài đã giác ngộ lý Tứ diệu đế và chỉ dạy cho kẻ khác cùng được giác ngộ. Bhagavā (Thế Tôn) = Đức Thế Tôn hiệu Bhagavā là bởi Ngài đã siêu xuất tam giới tức là Ngài không còn luân hồi lại nữa.

Buddha attapatiññā – Tuyên bố quy y Phật

Natthi me saraṇaṃ aññaṃ
Buddho me saraṇaṃ varaṃ
Etena saccavajjena
Hotu me jayamangalam.

Chẳng có chi đáng cho tôi phải nương theo, chỉ có đức Phật là bậc đáng quý mến do lời chơn chánh này, xin cho tôi hằng được sự an vui hạnh phúc.

Buddha khamāpana – Sám hối Phật

Uttamaṅgena vandehaṃ
Pādapamaṣuṃ varuttamaṃ
Buddhe yo khalito doso
Buddho khamatu taṃ mamaṃ.

Tôi xin hết lòng thành kính cúi đầu làm lễ vi trần dưới chân đức Phật. Các tội lỗi mà tôi đã phạm đến Phật bảo cúi xin Phật bảo xá tội lỗi ấy cho tôi.

² Có chỗ chia ra làm 2 hiệu là ... và ... Nhưng 2 hiệu này theo Ấn Độ và Tích Lan gộp chung lại làm một.

Dhammaratanapanāma – Lễ bái Pháp bảo

Aṭṭhaṅgikāriyapatho janānaṃ
Mokkhappavesāya ujū ca maggo
Dhammo ayaṃ santikaro paṇīto
Nīyyāniko taṃ panamāmi
dhammaṃ.

Ye ca dhammā atītā ca
Ye ca dhammā anāgatā
Paccuppanā ca ye dhammā
Ahaṃ vandāmi sabbadā.

Các Pháp đúng theo đạo Bát chánh là con đường đi của bậc Thánh hơn là con đường chánh dẫn người hữu chí nhập Niết-bàn được, pháp ấy là pháp diệt tất các sự thống khổ và phiền não, Pháp Bảo là pháp dắt dẫn chúng sanh thoát khỏi cái khổ sanh tử luân hồi, tôi xin hết lòng thành kính làm lễ Pháp ấy.

Các Pháp nào là Pháp của chư Phật đã có trong kiếp quá khứ, hoặc các pháp của chư Phật đã có trong kiếp vị lai. Các Pháp của chư Phật đang giáo truyền trong kiếp hiện tại này, tôi xin luôn luôn thành kính làm lễ tất cả các pháp trong tam thế ấy.

Dhamma guna - Ân đức Pháp bảo

Svākkhāto Bhagavatā Dhammo Sandiṭṭhiko Akāliko Ehipassiko Opanayiko Paccattaṃ veditabbo viññū hīti.

Svākkhāto Bhagavatā Dhammo = Tam tạng pháp bảo là Pháp của đức Thế Tôn đã giáo truyền chân chánh là đúng theo 9 Pháp thánh.³ Sandiṭṭhiko = Pháp mà chư Thánh đã thấy chắc biết chắc do nhờ minh sát tuệ chớ chẳng phải vì nghe hoặc tin theo kẻ khác. Akāliko = Pháp độ cho đắc quả không chờ ngày giờ, là khi nào đắc đạo thì liền đắc quả trong lúc ấy. Ehipassiko = Pháp của chư Thánh đã đắc quả rồi có thể chỉ cho kẻ khác suy xét biết được. Opanayiko = Pháp dắt dẫn cho đến Niết-bàn⁴. Paccattaṃ veditabbo viññūhī = Pháp mà các bậc trí thức nhưt là bậc thượng trí được biết tự nơi tâm.

Dhamma attapatiññā – Tuyên bố quy y Pháp

Natthi me saraṇaṃ aññaṃ.
Dhammo me saraṇaṃ varaṃ.
Etena saccavajjena.
Hotu me jayamaṅgalaṃ.

Chẳng có chi đáng cho con phải nương theo chỉ có đức Pháp là quý mến, do lời chân chánh này. Xin cho tôi hằng được sự an vui hạnh phúc.

³ 9 pháp chánh là 4 đạo, 4 quả, và 1 Niết-bàn.

⁴ Có chỗ dịch là Pháp đáng để vào tâm do nhờ sự quán tưởng. Theo (Pāli Eng.Dict. P.168).

Dhamma khamāpana – Sám hối Pháp

Uttamañgena vandehaṃ.
Dhammañca duvidhaṃ varaṃ.
Dhamme yo khalito doso.
Dhammo khamatu taṃ mamaṃ.

Tôi xin hết lòng thành kính, cúi đầu làm lễ hai hạng Pháp bảo⁵. Các tội lỗi mà con đã vô ý phạm đến Pháp bảo, cúi xin Pháp bảo xá các tội lỗi ấy cho tôi.

Saṅgharatanapanāma – Lễ bái Tăng bảo

Saṅgho visuddho varadakkhiṇeyyo.
Santindriyo sabbamalappahīno.
Guṇehinekehi samiddhipatto.
Anāsavo taṃ panamāmi saṅghaṃ.

Chư Tăng nào đã được hoàn toàn trong sạch, là bậc đáng cho người dâng lễ cúng dường, có lực căn thanh tịnh, các phiền não đã dứt trừ, là Tăng đã được những đức lành cao thượng diệt tận các pháp trầm luân, tôi xin hết lòng thành kính làm lễ chư Thánh Tăng ấy.

Ye ca saṅghā atītā ca
Ye ca saṅghā anāgatā
Paccuppanā ca ye saṅghā
Ahaṃ vandāmi sabbadā

Chư Tăng nào đã đắc đạo cùng quá trong kiếp quá khứ, hoặc sẽ đắc đạo cùng quả trong kiếp vị lai, chư Tăng đang đắc đạo cùng quả trong kiếp hiện tại này, tôi xin luôn luôn thành kính làm lễ chư Thánh tăng trong tam thế ấy.

Saṅgha guṇa - Ân đức Tăng bảo

Supaṭipanno bhagavato sāvakaṣaṅgho. Ujupaṭipanno bhagavato sāvakaṣaṅgho.
Ñayapaṭipanno bhagavato sāvakaṣaṅgho. Sāmīcipaṭipanno bhagavato sāvakaṣaṅgho.

Yadidaṃ cattāri purisayugāni. Atṭha purisa-puggalā. Esa Bhagavato sāvakaṣaṅgho Āhuneyyo Pāhuneyyo Dakkhiṇeyyo Añjalikaraṇīyo. Anuttaraṃ puññakkhettaṃ lokassāti.

⁵ Là học Tam tạng pháp bảo và 9 pháp thánh (pháp học và pháp hành).

Supaṭipanno bhagavato sāvakaṅgho = Tăng là các bậc thính văn đệ tử Phật, các ngài đã tu hành đúng đắn y theo Thánh pháp. Ujupaṭipanno bhagavato sāvakaṅgho = Tăng là các bậc thính Văn đệ tử Phật, các Ngài đã tu hành ngay thẳng đúng theo trung đạo. Ñayapaṭipanno bhagavato sāvakaṅgho = Tăng là các bậc thính văn đệ tử Phật, các Ngài đã tu hành để giác ngộ Pháp Niết-bàn là nơi an lạc dứt khỏi các sự thống khổ. Sāmīcipaṭipanno bhagavato sāvakaṅgho = Tăng là các bậc thính văn đệ tử Phật, các Ngài đã tu hành đúng đắn y theo Pháp giới định huệ. Yadidaṃ cattāri purisayugāni = Tăng nào nếu đếm đôi thì có 4 bậc⁶. Aṭṭha purisa-puggalā = Tăng nào nếu đếm chiếc thì có 8 bậc.⁷ Esa Bhagavato sāvakaṅgho = Chư tăng ấy là bậc Thính văn đệ tử Phật. Āhuneyyo = Các Ngài đáng thọ lãnh 4 món vật dụng⁸ của thí chủ ở tha phương đem đến dâng cúng cho người có giới hạnh. Pāhuneyyo = Các Ngài đáng thọ lãnh của người tín thí mà họ sửa soạn để thiết đãi thân quyến ở phương xa, nhưng họ lại đem dâng cúng cho các ngài. Dakkhiṇeyyo = Các Ngài đáng thọ lãnh của thí chủ tin lý nhân quả đem đến dâng cúng. Añjalikaraṇīyo = Các Ngài đáng cho chúng sanh lễ bái. Anuttaraṃ puññakkhettaṃ lokassā = Các Ngài là phước điền quý báu của chúng sanh không bì kịp.

Saṅa attapatiññā – Tuyên bố quy y Tăng

Natthi me saraṇaṃ aññaṃ.

Saṅgho me saraṇaṃ varaṃ.

Etena saccavajjena.

Hotu me jayamaṅgalaṃ.

Chẳng có chi đáng cho tôi phải nương theo, chỉ có đức Tăng là quý mến, do lời chân chánh này xin cho tôi hằng được sự an vui hạnh phúc.

Saṅgha khamāpana – Sám hối Tăng bảo

Uttamaṅgena vandehaṃ.

Saṅghaṅca duvidhottamaṃ.

Saṅghe yo khalito doso.

Saṅgho khamatu taṃ mamaṃ.

Tôi xin hết lòng thành kính, cúi đầu làm lễ hai hạng Tăng bảo⁹ các tội lỗi mà tôi đã vô ý phạm đến Tăng bảo, cúi xin Tăng bảo xá tội lỗi ấy cho tôi.

⁶ Tu-đà-hườn đạo và quả, Tu-đà-hàm đạo và quả, A-na-hàm đạo và quả, A-la-hán đạo và quả.

⁷ Là chia đạo riêng và quả riêng ra, như Tu-đà-hườn I, Tu-đà-hườn quả I v.v...

⁸ Là y phục, vật thực, chỗ ở, thuốc để chữa bệnh.

⁹ Phạm tăng và Thánh tăng.

Lễ bái Xá Lợi

Vandāmi cetiyam sabbam
 sabbaṭṭhāmesu patitṭhitam
 sārīrikadhātu mahābodhim buddharū
 paṃ sakalam sadā.

Con xin lễ bái các phần
 Bảo tháp xá lợi kim thân Phật đà
 Bò đê khắp cõi sa bà
 Luôn luôn thành kính hương hoa
 cúng dường.

Bước Đầu Tu Tập

Những người nào có đức tin trong sạch với Tam bảo, muốn làm thiện nam (cận sự nam) upasaka hoặc là tín nữ (cận sự nữ) upasika để tỏ ra mình đã vào hàng Phật tử hoặc là đã theo Phật giáo chánh thức, trước hết phải tuyên bố sám hối những tội lỗi của mình trước tượng Phật, Tháp thờ Xá Lợi của Phật giáo chánh thức, trước hết phải Đức Phật, hoặc trước 1, 2, 3, vị tỳ khuru hoặc chư tăng từ 4 vị trở lên.

Khi sám hối xong thì nên tuyên bố xin quy y Tam bảo và thọ trì ngũ giới và thọ thêm bát quan trai giới tùy theo ngày giờ đã nhất định để được thêm nhiều phước báu.

Cách sám hối.

Accayo (*Accayā*) maṃ bhante accagāmā yathā bālaṃ yathā mūlhaṃ yathā akusalaṃ. Yo (*phụ nữ đọc yā*) haṃ bhante kāyena vā vācāya vā manasā vā Buddhassa vā Dhammassa vā Saṅhassa vā agāraṃ akāsiṃ tassa (*phụ nữ đọc tassā*) me bhante Ayyo¹⁰ accayaṃ accayo paṭiggaṇhātu (2,3 vị thì đọc *paṭiggaṇhantu*) āyatim saṃvarāya.

Bạch Đại đức¹¹ (các) tôi lỗi mà tôi đã phạm vì bởi tôi là người lầm lạc, không thông hiểu không lương thiện nên đã phạm các tội lỗi do thân, khẩu, ý của tôi không cung kính nên phạm đến Phật, Pháp, Tăng, bạch Đại đức, cầu xin đại đức xá các tội lỗi ấy là điều quấy thật đáng cho tôi thu thúc làm những việc lành từ nay về sau.

Cách tuyên bố quy y tam bảo

Esāhaṃ bhante sucirapariniḥṣitaṃ bhante bhagavantaṃ saraṇaṃ gacchāmi dhammaṃca bhikkhusaṅghaṃca. Upāsakaṃ (*phụ nữ đọc là apasikaṃ*) maṃ, ayyo dhāretu (2, 3 vị thì đọc *dhārentu*), ajjatāgga pāṇupetaṃ saraṇaṃ gataṃ.

Bạch đại đức tôi cầu xin thọ phép quy y Phật đã nhập Niết-bàn, cầu xin thọ phép quy y Pháp, cầu xin thọ phép quy y Tăng, cầu xin đại đức nhận biết cho tôi là người thiện nam (*hoặc tín nữ*) đã quy y tam bảo kể từ ngày nay cho đến trọn đời.

¹⁰ 2, 3 vị thì đọc ayyā, 4 vị trở lên thì đọc sangho

¹¹ 2,3 vị thì đọc bạch chư đại đức, 4 vị trở lên thì đọc bạch chư đại đức Tăng

Kể tiếp xin thọ trì ngũ giới

Ukāsa, aham (*nhiều người đọc mayam*) bhante viṣuṃ viṣuṃ rakkhanatthāya tisaraṇena saha pañcasīlāni yācāmi (*ma*).

Dutiyampi... Tatiyampi.

Bach Đại đức tôi xin (*nếu nhiều người thì đọc chúng tôi*) thọ trì mỗi điều học của ngũ giới luôn cả tam qui để vâng giữ hành theo cho được sự lợi ích.

Lần thứ nhì... Lần thứ ba....

Vị sư chứng minh nơi ấy nên đọc truyền tam quy ngũ giới bằng tiếng Pāli và nghĩa như sau:

Namo tassa v.v... (3 lần luôn cả nghĩa như ở phía trước) người thọ cũng phải đọc theo

Tisarana – Tam quy

Buddhaṃ saraṇaṃ gacchāmi.
Dhammaṃ saraṇaṃ gacchāmi.
Saṅghaṃ saraṇaṃ gacchāmi.
Dutiyampi..... Tatiyampi...

Tôi xin thành kính quy y Phật.
Tôi xin thành kính quy y Pháp.
Tôi xin thành kính quy y Tăng.
Lần thứ nhì...lần thứ ba.

Xong vị sư đọc: “Tisaraṇaggahaṇaṃ paripuṇṇaṃ – Phép Quy y Tam bảo đã đầy đủ rồi”.

Trả lời: “Āma bhante – Dạ thưa vâng”.

Pañca sīla – Phép thọ trì ngũ giới

1. Pāṇātipātā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.
2. Adinnādānā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi
3. Kāmesu micchācārā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.
4. Musāvādā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.
5. Surāmerayamajjappamādatthānā
veramaṇī sikkhāpadaṃ
samādiyāmi.

1. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự sát sanh.
2. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự trộm cắp.
3. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự tà dâm
4. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự nói dối.
5. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự đê duôi uống rượu và các chất say.

Xong vị sư dặn: “Imāni pañca sikkhāpadāni sādhuḥkaṃ katvā appamādena niccakālaṃ sammārakkhitabbaṃ – Người nên thọ trì ngũ giới, phải vâng giữ hành theo cho được trong sạch, đến trọn đời không nên dễ dãi” .

Vị sư giải luôn quả báo của giới :

Sīlena sugatiṃ yanti.
Sīlena bhogasampadā.
Sīlena nibbutiṃ yanti.
Tasmā sīlaṃ visodhaye.

Các chúng sanh được sanh về nhàn cảnh, hoặc đầy đủ tài sản, hoặc được đến nơi giải thoát nhập Niết-bàn cũng nhờ giữ giới, bởi các quả báu ấy, người nên thọ trì giới luật cho được trong sạch, không nên dễ lảm nhơ.

Thiện nam tín nữ, khi đã thọ trì ngũ giới nếu tinh tấn muốn được nhiều phước báu cao thượng thêm thì nên giữ bát quan trai – *uposatha* cũng gọi là Bò tát nhưt định trong một ngày một đêm, mỗi tháng 8 ngày là: mùng 5, 8, 14, 15, 20, 23, 29, 30 (tháng thiếu thì 28, 29).

Khi thọ giới nên thọ với vị tỷ kheo hoặc sa di, nếu chỗ nào xa xôi không có nhà sư thì nên nguyện trước kim thân Phật 8 điều học như vậy : “Ajja me uposatho imañca rattim imañca divas am uposathiko (*phụ nữ đọc uposathikā*) bhavissami – Ngày nay là ngày bát quan trai, tôi xin thọ trì bát quan trai giới trọn ngày nay và đêm nay”.

Cách xin giới bát quan trai

Ukāsa ahaṃ bhante viṣuṃ viṣuṃ
rakkhanatthāya tisaṇaṇena saha¹²
atthasīlāni yācāmi.

Dutiyaṃpi...tatiyaṃpi...

Bạch đại đức, tôi xin thọ trì mỗi điều học của bát quan trai giới luôn cả tam qui, để vâng giữ hành theo cho được sự lợi ích.

Lần thứ nhì... lần thứ ba ...

Cách truyền tam qui như chỗ ngũ giới

Uposatha – Bát quan trai giới

- | | |
|---|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Pāṇātipātā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi. 2. Adinnādānā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi. 3. Abrahmacariyā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự sát sanh. 2. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự trộm cắp. 3. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự thông dâm. |
|---|---|

¹² Có thể đọc atthaṅgasamannagataṃ uposatham yācāmi anuggahaṃ katvā sīlaṃ detha me bhante.

- | | |
|---|---|
| <p>4. Musāvādā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.</p> <p>5.
Surāmerayamajjappamādaṭṭhānā
ā veramaṇī sikkhāpadaṃ
samādiyāmi.</p> <p>6. Vikālabhojanā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.</p> <p>7. Naccagītavāditavisūkadassana-
mālāgandhavilepanadhāraṇama
ṇḍana-vibhūsanatṭhānā
veramaṇī sikkhāpadaṃ
samādiyāmi.</p> <p>8. Uccāsayanamahāsayanā
veramaṇī sikkhāpadaṃ
samādiyāmi.</p> | <p>4. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự nói dối.</p> <p>5. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự dễ duôi uống rượu và các chất say.</p> <p>6. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự ăn sai giờ.</p> <p>7. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự khiêu vũ, ca hát, âm nhạc và hí kịch, hoặc đeo tràng hoa, xúc dầu thơm, bôi phấn thoa mình và các vật trang điểm cho xinh đẹp.</p> <p>8. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa chỗ nằm ngồi nơi quá cao và xinh đẹp.</p> |
|---|---|

Vị sư nên nhắc thêm rằng: ‘Imāni aṭṭha sikkhāpadāni uposathasīlavasena imaṅca rattim imaṅca divasaṃ sādhukaṃ katvā appamādena sammārakkhitabbaṃ – Người nên thọ trì bát quan trai giới, phải vâng giữ hành theo cho được trong sạch trọn ngày nay và đêm nay không nên dễ duôi (và đọc luôn quả báo của sự trì giới như ở chỗ ngủ giới)’.

Nếu người thiện nam hoặc tín nữ nào có tâm trong sạch muốn giữ thập giới trong thời gian nhất định hoặc trong một ngày một đêm cũng được.

Dasasīla – Thập giới

Từ giới thứ nhất đến giới thứ 6 giống y như bát quan trai giới (từ giới thứ 7 tới 10 thì đọc như sau đây):

- | | |
|---|---|
| <p>7. Naccagītavāditavisūkadassanā
veramaṇī sikkhāpadaṃ samādiyāmi.</p> <p>8. Mālāgandhavilepanadhāraṇa-
mandana-vibhūsanatṭhānā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.</p> <p>9. Uccāsayana mahāsayanā veramaṇī
sikkhāpadaṃ samādiyāmi.</p> <p>10. Jāta rūpa rajata paṭiggahana
veramaṇī sikkhāpadaṃ samādiyāmi.</p> | <p>7. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự khiêu vũ ca hát, âm nhạc và hí kịch.</p> <p>8. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự đeo tràng hoa, xúc dầu thơm, bôi phấn thoa mình và các vật trang điểm cho xinh đẹp.</p> <p>9. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa chỗ nằm ngồi nơi quá cao và xinh đẹp.</p> |
|---|---|

10. Tôi xin vâng giữ điều học là cố ý tránh xa sự thọ lãnh vàng bạc.

Phận sự người giữ giới Bát quan trai có 3 hoặc 4 là: phải nghe pháp (savaṇakicca); luận đạo (dhammasakaccha); tham thiền (bhāvanā). Nếu 4 thì thêm minh sát tuệ (vipassanā).

Linh Tinh

Thỉnh chư Tăng tụng kinh cầu an

Vipattippatibāhāya sabbasampatti
siddhiyā sabba dukkhavināsāya
parittam brūthamaṅgalaṃ,
vipattippatibāhāya sabba
sampattisiddhiyā sabba bhaya vināsāya
parittam brūtha maṅgalaṃ
vipattippatibāhāya sabba
sampattisiddhiyā sabba rogavināsāya
parittam brūthamaṅgalaṃ.

Cầu xin chư Đại đức Tăng tụng kinh cầu an để ngăn ngừa tránh khỏi những điều rủi ro tai hại, cho đặng thành tựu những hạnh phúc, khiến cho các sự khổ não, kinh sợ và tật bệnh đều tiêu tan.

Dâng cúng vật thực

Pāli dâng cúng vật thực đến chư tăng có 2 cách: Cách vắn tắt thì đọc như vậy: “Imaṃ bhikkhaṃ” (*nếu có vật phụ tụng thì nói thêm sapaṛikkhārami*) bikkhisāṅghasa dema¹³ – Chúng tôi xin dâng vật thực này đến chư tăng (*luôn cả các vật phụ tụng*). Lần thứ nhì... lần thứ ba...”

Cách đầy đủ:

Ayaṃ no bhante piṇḍapāto dhammiko
dhammaladdho dhammeneva uppādito
mātāpitu ādike guṇavante uddissa
imaṃ saṅghabhattaṃ sapaṛikkhāraṃ
(*buddhappa mukhassa*¹⁴) saṅghassa
dema te guna vantādayo imaṃ saṅgha
bhattaṃ attano santakaṃ viya
maññamānā anumodantu
anumoditvāna yathicchita sampattīhi
samijjhantu sabba dukkhā pamuñcantu
iminā nissante iminā nissantena.
Dutiyampi...tatiyampi...

Bạch đại đức Tăng được rõ: những thực phẩm này của chúng tôi làm theo lẽ đạo, được cũng hiệp theo lẽ đạo, chúng tôi xin hồi hướng đến các bậc ân nhân nhưt là cha mẹ hay biết rằng: “Lễ này gọi là lễ trai tăng” luôn cả các món phụ tụng, xin dâng cúng đến chư Tăng (*nhưt là Đức Phật*), lễ này thuộc về phần các vị ấy, xin được phép đến thọ lãnh tùy ý khi thọ hưởng rồi, xin cho được thoát khỏi những điều thống khổ, được kết quả người, quả trời cùng quả Niết-bàn, cho được như ý muốn do năng lực phước báu chảy vào không dứt. Lần thứ nhì... lần thứ ba...

Dâng y đến chư tăng

¹³ Cách này theo Tích Lan và Ấn Độ.

¹⁴ Như có dọn riêng vật thực để cúng Phật, nếu không đừng đọc.

Mayaṃ bhante imaṃ cīvaraṃ
idhānetvā saṅghassa dema sādhu
bhante saṅgho imaṃ cīvaraṃ
patiggaṇhatu amhākaṃ dīgharattaṃ
atthāya hitāya sukāya.
Dutiyampi....tatiyampi...

Bạch đại đức Tăng, chúng tôi đem
y này dâng cúng đến chư Tăng, xin
các Ngài nhận lãnh cho chúng tôi
được sự tấn hóa, sự lợi ích, sự an
vui lâu dài. Lần thứ nhì... lần thứ
ba...

Dâng y casa trong dịp lễ Kathina thì đọc

Imaṃ dussaṃ Kaṭhina cīvaraṃ
saṅghassa dema. Dutiyampi...
tatiyampi...

Bạch đại đức Tăng chúng tôi xin
dâng vải này là Y Kaṭhina đến chư
Tăng. Lần thứ nhì... lần thứ ba...

Dâng chỗ ở chùa thất v.v...

Mayaṃ bhante imaṃ vihāraṃ (*nếu thất
nhỏ thì nói kutim*) kāretvā uposatha
pavāraṇā disaṅgha kamma
karaṇatthāya cāduddisassa
bhikkhusaṅghassa dema sādhu bhante
bhikkhusaṅgho imaṃ vihāraṃ
patiggaṇhatu amhākaṃ dīgharattaṃ
atthāya hitāya sukāya.
Dutiyampi....tatiyampi...

Bạch đại đức Tăng chúng tôi đã tạo
xong tịnh xá (chùa) này xin dâng
cúng đến chư Tăng tứ phương để
hành Tăng sự, nhưt là để phát lộ,
xin chư tăng nhận lãnh cho chúng
tôi được sự tấn hóa, sự lợi ích, sự
an vui lâu dài. Lần thứ nhì... lần
thứ ba...

Mỗi khi làm được phước báu nào xong thì nên nguyện: “Idaṃ vatta me puññaṃ asāvakkhaya vahaṃ hotu anāgate – Do sự phước báu mà chúng tôi đã trong sạch làm đây...mong cầu gieo được duyên lành để diệt tận các pháp trầm luân trong ngày vị lai”.

Xong rồi hồi hướng phước báu đến Chư Thiên v.v...

Ākasatthā ca bhūmatthā devānāgā
mahiddhikā puññaṃ no anumodantu
civaraṃ rakkhantu sāsanam.
*Nơi chữ sāsanam nên thay lại me
garu, ñātayo, pānino, no sadā, trong
mấy câu sau.*

Chư Thiên ngự trên hư không
Địa cầu thượng ngự rõ thông mọi
điều
Long vương thần lực có nhiều
Đồng xin hoan hỷ phước điều chúng
tôi
Hộ trì Phật giáo Tăng bồi
Các bậc thầy tổ an vui lâu dài
Quyển thuộc tránh khỏi nạn tai
Chúng sanh được hưởng phước dài
bền lâu
Thân tâm vui thú đạo màu.
Tu hành tinh tấn ngõ hầu siêu thăng.

Thỉnh Pháp sư

Khi có thuyết Pháp thì nên thỉnh Pháp sư như vậy:

Brahmā ca lokādhipatī sahaṃpati katanjalī andhivaraṃ ayācatha. Santīdha sattāppara jakkhajātikā desetu dhammaṃ anukampimaṃ pajjaṃ.

Saddhamma bheriṃ vinayañca kāyaṃ suttañ ca bandhaṃ abhidhamma cammaṃ akotayanto catusacca duṇḍaṃ pabbodha neyya parisāya majjhe.

Evaṃ sahaṃpati brahmā bhagavantaṃ ayācatha tunhi bhāvena taṃ buddho kāruṇṇe nādhivāsaya:

Tamhā vutthāya pādena migadāyaṃ tato gato pañca vāgyāday neyye amam pāyesi dhammato tato pabhūti sambuddho anūnā dhammadesanaṃ māghavassāni desesi sattānaṃ atthasiddhakaṃ.

Tena sādhu ayyo bhante desetu dhammadesanaṃ sabbāyidha paṛisāya anukampampi kātave.

Thử Phật mới đạt thành quả vị
 Có Sahampati (Xá-Hãm-Pát-Ti)
 Phạm thiên
 Cả trong thế giới các miền
 Thanh cao quán chúng cần chuyên
 đạo màu
 Hiện trước Phật đê đầu đánh lễ
 Bạch xin Ngài tế thế độ nhơn
 Chúng sanh trong khắp cõi trần
 Tôi mê điên đảo không phân tội tình
 Cầu Phật tổ cao minh ái truat
 Hiền oai linh tinh thức dắt dìu
 Hoằng khai giáo pháp cao siêu
 Tu hành theo đặng kết nhiều thiện
 duyên
 Thế tôn được mãn viên đạo quý
 Tôi hết lòng hoan hỷ tán dương
 Nhưng vì hoàn cảnh đáng thương
 Không đành bỏ mặc lạc đường làm
 thình
 Chúng sanh vốn đa tình lắm bực
 Không phân đầu chân thật giả tà
 Vô thường, khổ não chấp ta
 Ngày nay sơ ngộ thiết tha nhờ ngài
 Xin mở lượng cao dày răn dạy

Chuyên pháp luân diễn giải diệu
 ngôn
 Chúng sanh nghe đặng pháp môn
 Thoát vòng khổ não dập dồn bấy lâu
 Giải thoát những nguồn sâu câu
 trúc
 Diệt lam lam ái dục bao vòng
 Tôi mê sẽ được sáng trong
 Phát sanh trí huệ hiểu thông tinh
 tường
 Thông thấu lẽ vô thường vấn vỏi
 Ba tướng trong ba cõi mỏng manh
 Vô minh sanh quả nhân hành
 Cội căn dốt dẫn chúng sanh luân hồi
 Biển trần khổ nổi trôi chìm đắm
 Bị ngũ ma vẫy nắm chuyển di
 Vậy nên cầu đặng từ bi
 Tạo thuyền bát nhã trải đi vớt người
 Đưa qua chốn tốt tươi an tịnh
 Bờ Niết-bàn chẳng dính trần ai
 Như đèn rọi suốt trong ngoài
 Chiếu tia ánh sáng khắp loài hân
 hoan
 Pháp ví trống khải hoàn rầm rộ
 Luật ví như đại cổ hoằng dương
 Kinh như giây buộc trên rường

Luật như mặt trống vệt dường vô
 minh
 Tứ diệu đế đó hình dùi trống
 Gióng khua tan giấc mộng trần gian
 Chúng sanh tất cả bốn hàng
 Như sen trong nước minh quang
 luống chờ
 Trời ló mọc đặng nhờ ánh sáng
 Trổ hoa lành rải tán mùi hương
 Pháp mâu ánh sánh phi thường
 Chiều khắp ba cõi rõ đường an vui
 Phạm thiên vẫn ngậm ngùi khẩn
 khoản
 Phật nhận lời nhưng chẳng dĩ hơi
 Quyết lòng mở đạo dạy đời
 Nhắm vườn Lộc Giả, Ngài đời chân
 sang

Thuyết Pháp độ các hàng đệ tử
 Có năm thầy thính dự pháp từ
 Đó là nhóm Kiều Trần Như
 Được ném hương vị hữu dư Niết-
 bàn
 Rồi từ đó mở mang giáo Pháp
 Bốn mươi lăm hạ giáp vẹn toàn
 Một lòng chẳng thối không mòn
 Những điều lợi ích hằng còn lâu
 năm
 Cả tam giới thừa ân phổ cập
 Đám mưa lành rưới khắp thế gian
 Bởi nhân cố tích rõ ràng
 Thánh Ngài thuyết Pháp noi đàng từ
 bi
 Chúng sanh ngồi khắp chốn ni
 Tối mê cầu đặng trí tri vẹn toàn.

Lễ Bái Xá Lợi

Trước Xá Lợi uy linh lẫm liệt
 Dâng nén hương dạ nhiệt tín thành
 Cúng dường Phật tổ cha lành
 Ngàn xưa di tích Phật danh Cồ Đàm
 (Gotama)
 Đức từ bi chỉ đàng giác ngạn
 Ôn cứu khổ độ nạn mê tân
 Trời người nhuần gội nguồn ân
 Duyên may được hưởng đôi phân
 chánh truyền
 Phát tâm lành cầu chuyên giữ đạo
 Nguyên noi theo tôn giáo Thích Ca
 Lo phần tự giác giác tha
 Y theo bốn hạnh Phật Đà khi xưa
 Chón rừng già nắng mưa khổ xác
 Giữa tuyết sương đói khát bao nài
 Chẳng màng lao khổ đắng cay

Quyết lòng tìm đạo duyên may độ
 đời
 Dưới cội cây tứ thời tĩnh tọa
 Trên bờ đoàn phân tỏa tâm minh
 Thoạt nhiên ngộ đạo tự mình
 Đắc thành Phật quả vô sinh Niết-bàn
 Rồi từ đó mở mang giáo Pháp
 Bốn mươi lăm hạ giáp vẹn toàn
 Châu du cùng khắp bốn phương
 Hoằng khai Phật đạo chỉ đàng vô
 sanh
 Vườn Kusinārā cha lành viên tịch
 Ngọc Xá Lợi di tích thế gian
 Bảy đoạn xương lớn huy hoàng
 Xương trán răng nhọn lại còn xương
 vai
 Lửa Chư Thiên hỏa đài đốt cháy
 Không rã tan quả thấy nhiệm màu

Lại còn Xá Lợi đủ màu
 Chia ra ba cỡ khác nhau cân lường
 Chùng năm cân chỉ bằng hột đậu
 Ánh chiếu ngời huỳnh học kim cương
 Cỡ hai đồng chạn khác thường
 Lớn bằng hạt thóc đã lường sáu cân
 Pha ly màu sáng trong ngần
 Thủy xoàn ngọc quý trong trần nào hơn
 Cỡ ba hột cải trọng tron
 Năm cân ngọc điệp trắng ngần như hoa
 Chúng sanh khắp cõi sa bà
 Dễ nào gặp được dễ mà suy tôn
 Duyên lành đưa đến điện môn
 Cúng dường Xá Lợi Thế Tôn di truyền
 Nhứt tâm thệ nguyện qui nguyên
 Ngưỡng cầu Phật tổ chứng miên lòng thành.
 Đầu tiên tám nước phân tranh
 Công phân xá lợi sử sanh ghi rành
 Đền thờ tiêu biểu: đức lành
 Tám nơi công cộng đô thành quốc vương
 Môn sanh từ khắp bốn phương
 Mai chiều chiêm bái cúng dường
 Như lai
 Chúng con cảm mến dạ hoài
 Hướng chùng Thánh tháp Phật đài
 suy tôn

Răng nhọn bốn cái di tôn
 Bốn nơi tạo thấp kiền khôn lưu đời
 Một là Đạo Lợi cung trời
 Hai là phước địa đương thời Lãn-Ca
 Xứ Ganh-Tha-Rá thứ ba (Ganthāra)
 Bốn là thủy điện nguy nga chúa Rồng
 Chúng con ái mộ tâm đồng
 Cúng dường Xá lợi viên thông Phật Đà
 Phạm thiên thượng giới một tòa
 Xương vai bên tả cùng là tam y
 Đền thờ cao vọi cực kỳ
 Chúng con lễ bái thiên uy tháp này
 Tuần hoàn tuế nguyệt chuyển xoay
 Cổ sơ tám tháp hằng ngày mòn hư
 Hai trăm mười tám năm dư
 Nhờ vua A-Dục tâm từ sùng hưng
 Tám phần Xá Lợi quân phân
 Tám mươi bốn ngàn tạo tân tháp thờ
 Ngàn năm muôn kiếp một giờ
 Trước đến Xá Lợi ước mơ phi nguyện
 Phần hương lễ bái điện tiền
 Cúng dường Xá Lợi giao duyên
 Niết-bàn
 Nguyện cầu trăm họ bốn phương
 Thoát vòng tai ách hưởng an thái bình
 Cầu cho tất cả chúng sanh
 Đồng nhau tu Phật đệ huỳnh một nhà.

Khuyến Tu

Từ bi Đức Phật Thích Ca	Gây thêm nghiệp dữ dập dồn
Xót thương nhân loại đạo xa bề trần	Đố ai cầu khẩn mà hồn được siêu
Pháp xa bát nhã ân cần	Tiếc khi còn sống biết điều
Rước đưa tứ chúng thoát lằn vô minh	Làm chi đặng nấy ít nhiều chẳng sai
Hỡi ai người biết thương mình	Khuyến tu hện một hện mai
Hãy nương theo Phật đức tin trau giồi	Như người khát nợ đêm ngày lo toan
Chính ngài là đấng cứu đời	Nghĩa vụ gia đạo chưa an
Khỏi vong khổ não đến nơi Niết-bàn	Đề lo tròn đủ vôi vàng ích chi
Ai tin nhân quả rõ ràng	Đó là cạn nghĩ hẹp suy
Dứt lằn tội lỗi tìm đàng tịnh tâm	Vô thường chực sẵn dẫn đi lúc nào
Người mà mài miệt sai lầm	Ăn năn hối hận trước sau
Không hơn hạ thú thượng cảm biết tu	Bốn đường ác đạo dễ vào khó ra
Từ nay cố gắng công phu	Thân bằng quyến thuộc gần xa
Sớm trưa hành đạo dãi dầu chẳng than	Khóc than thương tiếc đưa ta về đồng
Ham chi trần thế bạc vàng	Dưới ba tác đất vùi nông
Ngày qua tháng lại mơ màng lợi danh	Ôi thôi sự nghiệp còn mong đặng nào
Mãng lo quyền thế đua tranh	Phước thì được hưởng quả cao
Thác rồi phải sạch công danh ảo huyền	Tội thì đọa lạc sa vào ngục sâu
Lúc sống ăn ở chẳng hiền	Mấy lời khuyên nhủ đuôi đầu
Khi chết con cháu ngã liền bò heo	Thiện nam tín nữ chớ hầu lạt phai
Vịt gà tôm cá giết theo	Chí công trì giới đừng sai
Cúng tế thần thánh cầu siêu linh hồn	Ngày sau kết quả về ngay Niết-bàn.

Karaṇīya Metta Sutta – Bắc Ái Kinh

Khi ở nơi thanh vắng có sự kinh sợ hoặc các phi nhơn khuấy rối bắt cầu ở nơi nào thì nên đọc kinh bắc ái để ngăn ngừa các sự kinh sợ ấy.

1. Karaṇīya m'attha-kusalena
Yam taṃ santam padaṃ abhisamecca
Sakko ujū ca suhujū ca
Suvaco c'assa mudu anatimānī.
2. Santussako ca subharo ca
Appakicco ca sallahukavutti
Sant'indriyo ca nipako ca
Appagabbho kulesu ananugiddho.
3. Na ca khuddaṃ samācara kiñci
Yena viññū pare upavadeyyuṃ
Sukhino vā khemino hontu
Sabbe sattā bhavantu sukhitattā.
4. Ye keci pāṇabhūt'atthi
Tasā vā thāvarā va anavasesā
Dīghā vā ye mahantā vā
Majjimā rassakā anukathulā.
5. Diṭṭhā vā ye va addiṭṭhā
Ye ca dūre vasanti avidūre
Bhūtā vā sambhavesī vā
Sabba sattā bhavantu sukhitattā.
6. Na paro paraṃ nikubbetha
N'ātimaññetha katthaci naṃ kiñci
Byārosanā paṭighasaññā
Naññamaññassa dukkhamiccheyya.
7. Mātā yathā niyaṃ puttaṃ
Āyusā ekaputtamanurakkhe
Evam'pi sabba bhūtesu
Mānasam bhāvaye aparimānaṃ.
8. Mettañca sabba lokasmim
Mānasam bhāvaye aparimānaṃ
Uddhaṃ adho ca tiriyañca
Asambādhaṃ averaṃ asapattaṃ.
9. Tiṭṭhañcaram nisinno vā
Sayāno vā yāva'tassa vigatamiddho
Etaṃ satim adhiṭṭheyya
Brahmametaṃ vihāraṃ idhamāhu.
10. Diṭṭhiñca anupagamma

1. Người trí tuệ biết rõ những sự hữu ích muốn giác ngộ theo các pháp yên lặng là Niết-bàn thì người ấy nên có sự đồng mãn thân, khẩu, ý chân chánh để dạy tánh nét mềm mỏng không ngã mạng thái quá.

2. Là người trí túc dễ duôi ít bận rộn thân tâm nhẹ nhàng, có lực căn thanh tịnh, có trí tuệ, rất cẩn thận, không quyền luyến theo kẻ thế.

3. Các bậc trí tuệ hằng khinh bỉ những kẻ khác, tạo những nghiệp ác nào dầu là nhỏ nhen chút ít, thì người có trí không nên hành theo những nghiệp ấy. Nên rải lòng bắc ái đến tất cả chúng sanh như vậy: “Cầu xin cho tất cả chúng sanh hằng được sự an vui, yên ổn”.

4. Tất cả chúng sanh không có hạn định, dầu là chúng sanh có sự kinh hãi là còn lòng tham muốn hoặc các bậc hiền triết đã dứt lòng tham muốn. Chúng sanh nào có thân hình dài hoặc lớn, trung hoặc vắn, gầy hoặc béo.

5. Chúng sanh mà ta thấy hoặc không thấy được, ngụ nơi xa hoặc gần, đã sanh ra rồi hoặc đang tìm nơi thoát sinh: cầu xin cho chúng ấy hằng được sự an vui.

6. Chúng sanh không nên hăm dọa và hăm hại nhau, không nên khinh dễ kẻ khác, dầu là nhỏ nhen chút ít, không nên làm khổ nhau vì sự nóng

Sīlavā dassanena sampanno
 Kāmesu vineyya gedham
 Na hi jātu gabbha-seyyam
 punareti'ti.

10. Người có tâm bác ái không tà kiến có giới hạnh được đắc Tu-đà-hườn là người đã dứt bỏ sự vui thích theo ngũ trần và không còn thọ sanh vào thai bào nữa.

giận bất bình là sự bực tức trong tâm.

7. Người mẹ dám liều sanh mạng để bảo dưỡng con mình là con một thể nào thì nên rải lòng bác ái vô lượng vô biên đến tất cả chúng sanh cũng như thế ấy.

8. Người có tâm bác ái vô lượng vô biên là không bực tức, không thù oán không kẻ nghịch nên rải đến tất cả chúng sanh trên thế giới là rải phía trên, phía dưới, bên ngang và khoảng giữa.

9. Người ấy dầu lúc đi, đứng, nằm, ngồi, không có ngủ mê lúc nào thì nên niệm lòng bác ái đến lúc ấy. Các bậc trí tuệ gọi những tư cách ấy là phẩm hạnh trong Phật pháp.

Pattidāna Gāthā – Kinh Hồi Hướng

Theo trong Phật giáo người Phật tử mỗi khi làm được phước lành nào thì nên hồi hướng phước báu đến tất cả chúng sanh như sau:

Yaṃ kiñci kusalakammaṃ kattabbaṃ
kiriyaṃ mama. Kāye vācāmanasā
tidase sugataṃ kataṃ ye sattā saññino
atthi, ye ca sattā asaññino kataṃ
puññā phalaṃ mayhaṃ, sabbe bhāgī
bhavantute. Ye taṃ kataṃ suviditaṃ
dinnaṃ puññaphalaṃ mayā. Ye ca
tattha na jānanti devā gantvā
nivedayaṃ sabbe lokamhi ye sattā
jīvantāhāra hetukā manuññaṃ
bhojanaṃ sabbe labhan tu mama
cetasāti.

Lời Việt:

Phước căn tôi đã tạo thành
Do thân, khẩu, ý tu hành gieo nên
Đều là phước báu vững bền
Có thể tiếp chúng độ lên thiên đàng

Cung trời Đạo Lợi thọ nhàn
Chúng sanh hữu tướng nhân gian sa
bà
Chư Thiên Phạm thiên cùng là
Bậc trời Vô tướng được mà hướng
an
Phước tôi hồi hướng dâng ban
Chúng sanh hay biết hoàn toàn lãnh
thâu
Bằng ai chưa rõ lời cầu
Xin cùng Thiên chúng đến hầu
mách ngay
Có người làm phước được rày
Lại đem hồi hướng hiện nay khắp
cùng
Chúng sanh hoan hỷ lãnh chung
Hướng được phước quý ung dung
thanh nhàn
Chúng sanh thế giới các hàng
Bởi nhờ thọ thực sanh an mạng
trường
Xin thâu phước báu cúng dường
Hóa thành thực phẩm mùi hương
thoả lòng.

Bài kinh này đọc nơi chùa chiền, tịnh xá, sau khi nghe pháp hoặc tụng kinh

Yā devatā santi vihāra vāsini
thūpeghare bodhighare taṃ taṃ
tādhamma dānena bhavantu pūjitā
sothiṃ karontedha vihāra maṇḍale.
Therā ca majjhā navaka ca bhikkhavo
saramikā danapati upāsakā gāmā ca
desā nigamā ca issarā. Sappānabhūtā
sukhitā bhavantute. Jālabujā yapi ca
aṇḍasaṃ bhava. Saṃsedajātā
athavopapātikā. Niyānikam dhamma,

Sẽ dùng pháp thí tiện bề cúng dâng
Rồi xin gia hộ chư tăng
Cửa từ ân náu phước hằng hà sa
Tỳ khuru chẳng luận trẻ già
Cao hạ trung hạ hoặc là mới tu
Thiện nam tín nữ công phu
Đều là thí chủ đồng phù trợ nhân
Những người trong khắp thôn lân
Kiều cư châu quận được phần an
khương
Chúng sanh bốn loại thông thường

varam paticca te. Sabbepi dukkhassa karontu samkhayam.

Thātu ciram satam dhammo dhamma dharā ca puggalā saṅgho hotu samaggo va atthāya ca hitāya ca amhe rakkhatu sadhammo sabbepi dhammacārino vuddhim sampāpuṇeyyāma dhammariyappavedite.

Lời Việt:

Ngưỡng cầu các đấng Chư Thiên
Trong vòng tịnh xá ngự yên hằng ngày
Ngự nơi đền tháp xưa nay
Những nơi biệt thất nơi cây bồ đề
Chúng tôi xin tụ hội về

Phận sự cư sĩ nên hành thêm

Ngoài những phận sự đã giải ở phía trước người cư sĩ nên thêm hạnh bố thí, làm phước để gieo duyên lành thêm và cũng để trừ bớt lần lần tâm tham lam bồn xển, nên trì giới cho tinh nghiêm tùy theo khả năng mình như đã giải ở phía trước. Như có thì giờ rảnh và muốn tinh tấn lên thêm thì nên niệm Phật, tham thiền cho tâm được yên lặng trong sạch, mới có thể minh tâm kiến tánh được.

Cách niệm Phật

Người nào muốn niệm Phật tham thiền thì trước hết cần phải có 2 điều kiện là: phải được thông thả không bận rộn; phải ở chỗ thanh vắng. Khi có đủ 2 điều kiện ấy rồi thì nên ngồi kiết già hoặc bán già, day mặt về hướng đông, tay mặt để lên tay trái, thân mình ngay thẳng, nhắm mắt lại vừa vừa, rồi suy xét 10 tội ngũ trần (coi nơi quyền niệm thân) xong rải lòng bác ái tóm tắt như vậy: “Cầu xin cho tất cả Chư Thiên và nhân loại cùng chúa 4 loài rắn như là Virūpakkha (Quý-ru-bắc-khá), Erāpatha (Ê-rá-bát-thá), Chabyāputta (Xấp-phyá-bút-tá), Kanhāgotamaka (Canh-ha-go-tam-má-cá) cùng tất cả loài thú không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, xin cho tất cả chúng sanh ấy hằng được các sự yên vui”. Kế tiếp lựa một hiệu Phật nào tùy thích trong 9 hiệu hoặc niệm luôn hết cũng được. Niệm chậm rãi từ từ cho đến khi hỉ lạc hoặc triệu chứng phát sanh lên. Nhưng tốt hơn trước khi niệm nên kiếm vị thiền sư nào giao phó tánh mạng đặng nương nhờ học hỏi để khỏi sợ lầm lạc lối và tránh khỏi sự tai hại.

Pāli để xin học tham thiền

Noãn thai thấp hóa khi nung pháp
lành

Giải thoát phước báu nên hành
Đặng mà dứt khổ chuyền quanh
đọa đây

Cầu cho hưng thịnh lâu dài

Pháp thiện trí thức các ngài mở
mang

Bực tu xin được bình an

Cầu cho tăng chúng các hàng hòa
nhau

Lại thêm phẩm hạnh thanh cao

Những quả lợi ích kết mau kịp thì

Cầu xin pháp bảo hộ trì

Cho người tu đã qui y Phật rồi

Xin cho cả thầy chúng tôi

Tấn hóa trong Pháp Phật roi giáo
truyền.

“Imahaṃ bhante attabhāvaṃ tumhākaṃ pariccajāmi.
Dutiyampi...Tatīyampi...– Bạch Đại đức tôi xin giao phó thân này đến ngài để
mong cầu học pháp tham thiền. Lần thứ nhì...lần thứ ba...”

Thử Đức Phật còn tại thế các vị tỳ khưu thường khi muốn học pháp thiền
định thì đến giao phó tánh mạng cho đức Phật mà xin Phật cho một đề mục khi
Ngài nhập diệt thì các môn đệ xin các bậc Thánh như các bậc nằm lòng Tam
tạng hoặc các vị đầu đà từng hành pháp thiền định hoặc các vị thiền sư để làm
nơi nương nhờ vì trong lúc tham thiền có nhiều khi những hiện tượng phát sanh
lên đáng ghê sợ nếu không có nơi nương nhờ hoặc ý lại thiền định ấy sẽ bị hư
hỏng và có sự tai hại chẳng sai.

– *Dứt tác phẩm Cư sĩ thực hành* –